C 寫出正確的漢字，並寫上注音或是拼音。
xiě chū zhèng què de hàn zì bìng xiě shàng zhù yīn huò shì pīn yīn

Write the correct Chinese characters and their bopomofo or pinyin.

◎ 你好/好 hǎo
nǐ

1. _____好，
hǎo

_____ _____

李大文。
lǐ dà wén

2. _____叫陳心美，
jiào chén xīn měi

_____叫什麼名字？
jiào shén me míng zì

3. _____叫林東明。
jiào lín dōng míng

Part III 任務活動：介紹自己，認識同學。
rèn wù huó dòng jiè shào zì jǐ rèn shí tóng xué

Task: Introduce yourself and get to know your classmates.

介紹自己：你叫什麼名字？
jiè shào zì jǐ nǐ jiào shén me míng zì

Introduce yourself: What is your name?

你叫什麼名字？
nǐ jiào shén me míng zì

What is your name?

LIVEWORKSHEETS